

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
KHOA XÂY DỰNG



THÔNG TIN GIẢNG VIÊN
NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG

Nghệ An, 2024

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh	Học vị, năm, nước tốt nghiệp
1	Trần Ngọc Long, Năm sinh: 1977 Trưởng khoa Xây dựng	GVCC	PGS, Tiến sĩ, 2017 Việt Nam
2	Lê Thanh Hải Năm sinh: 1979 Phó trưởng khoa Xây dựng	GVC	Tiến sĩ, 2022 Việt Nam
3	Nguyễn Trọng Hà Năm sinh: 1980 Phó trưởng khoa Xây dựng, Trưởng bộ môn Cầu đường	GVC	Tiến sĩ, 2017 Việt Nam
4	Phạm Hồng Sơn Năm sinh: 1977 Trưởng bộ môn Cơ sở xây dựng	GVC	Tiến sĩ, 2020 Việt Nam
5	Nguyễn Duy Duẩn Năm sinh: 1985 Trưởng bộ môn Xây dựng DD&CN	GVCC	PGS, Tiến sĩ, 2019 Hàn Quốc
6	Trần Xuân Vinh Năm sinh: 1989 Phó TBM Xây dựng DD&CN	Giảng viên	NCS, Thạc sĩ, 2015 Việt Nam
7	Phan Văn Phúc Năm sinh: 1988	Giảng viên	Tiến sĩ, 2020 Liên Bang Nga
8	Nguyễn Văn Quang Năm sinh: 1985	Giảng viên	Tiến sĩ, 2020 Hàn Quốc
9	Nguyễn Trọng Kiên Năm sinh: 1982	Giảng viên	Tiến sĩ, 2021 Việt Nam
10	Trần Viết Linh Năm sinh: 1988	Giảng viên	Tiến sĩ, 2021 Hàn Quốc
11	Nguyễn Đức Xuân Năm sinh: 1976	Giảng viên	Tiến sĩ, 2021 Việt Nam
12	Nguyễn Thị Kiều Vinh Năm sinh: 1978	Giảng viên	Thạc sĩ, 2013 Việt Nam
13	Vũ Xuân Hùng Năm sinh: 1979	Giảng viên	Thạc sĩ, 2014 Việt Nam
14	Nguyễn Hữu Cường Năm sinh: 1983	Giảng viên	Tiến sĩ, 2024 Hàn Quốc
15	Phạm Ngọc Minh Năm sinh: 1987	Giảng viên	Thạc sĩ, 2014 Liên Bang Nga
16	Hồ Viết Chương Năm sinh: 1980	Giảng viên	Thạc sĩ 2009, Việt Nam
17	Nguyễn Tiến Hồng Năm sinh: 1987	Giảng viên	Thạc sĩ 2014, Việt Nam
18	Phan Xuân Thục Năm sinh: 1990	Giảng viên	Thạc sĩ 2014, Việt Nam
19	Nguyễn Thị Quỳnh Năm sinh: 1989	Giảng viên	Thạc sĩ, 2015 Việt Nam
20	Phan Văn Long Năm sinh: 1988	Giảng viên	Thạc sĩ, 2014 Việt Nam
21	Nguyễn Tuấn Anh Năm sinh: 1987	Giảng viên	NCS, Thạc sĩ, 2014 Hàn Quốc
22	Nguyễn Thị Thanh Tùng Năm sinh: 1984	Giảng viên	Thạc sĩ, 2010 Việt Nam

23	Nguyễn Mạnh Hùng Năm sinh: 1992, Bí thư liên chi đoàn	Giảng viên	NCS, Thạc sĩ, 2017 Việt Nam
24	Cao Thị Hào Năm sinh: 1990	Giảng viên	Thạc sĩ, 2020 Việt Nam
25	Doãn Thị Thủy Hương Năm sinh: 1989	Giảng viên	Thạc sĩ, 2014 Việt Nam
26	Nguyễn Xuân Hiệu Năm sinh: 1994	Giảng viên	Thạc sĩ, 2020 Việt Nam
27	Phạm Thị Hiền Lương Năm sinh: 1982	Giảng viên	Tiến sĩ, 2020 Úc
28	Nguyễn Căn Ngôn Năm sinh: 1980	Giảng viên	Tiến sĩ, 2012 Cộng hòa Pháp
29	Nguyễn Thị Thu Hằng Năm sinh: 1984	Giảng viên	Thạc sĩ, 2012 Việt Nam
30	Nguyễn Thị Duyên Năm sinh: 1983	Giảng viên	Tiến sĩ, 2022 Hàn Quốc
31	Nguyễn Thị Diệu Thùy Năm sinh: 1988	Giảng viên	Thạc sĩ, 2015 Việt Nam
32	Đặng Huy Khánh Năm sinh: 1980	Giảng viên	Tiến sĩ, 2022 Hàn Quốc
33	Nguyễn Duy Khánh Năm sinh: 1990	Giảng viên	Thạc sĩ, 2016 Việt Nam
34	Phan Văn Tiến Năm sinh: 1984, Phó Phòng KH&HTQT	GVCC	PGS, Tiến sĩ, 2012 Cộng hòa Pháp
35	Phan Đình Quốc Năm sinh: 1989	Giảng viên	Tiến sĩ, 2022 Liên Bang Nga
36	Phan Huy Thiện Năm sinh: 1977	Giảng viên	Thạc sĩ, 2012 Việt Nam
37	Võ Trọng Cường Năm sinh: 1989	Giảng viên	Thạc sĩ, 2015 Việt Nam
38	Nguyễn Minh Thư Năm sinh: 1992	Giảng viên	Thạc sĩ, 2018 Việt Nam